SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM GDTX GIA ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ LẠI KHỐI 10 - NĂM HỌC 2024-2025

(Ban hành kèm theo Thông báo số: 164 /TB-TXGĐ ngày 11 / 7 /2025 của Trung tâm GDTX Gia Định)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn học	ĐTBm	Kiểm tra lại	Kết quả
1	Phạm Quang Kiệt	30/04/2009	Nam	10A1	Toán	4.9	5.3	Lên lớp
2	Nguyễn Bảo Phúc	27/09/2009	Nam	10A1	Toán	4.9	7.5	Lên lớp
					Tin học	4.9	8.8	
3	Bùi Minh Quang	12/10/2009	Nam	10A1	Toán	4.3		Không được lên lớp
					Vật lí	3.4		
					Lịch sử	4.5		
					Địa lí	4.1		
					Tin học	4.0		
					GDKT&PL	4.3		
4	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	13/09/2009	Nữ	10A2	Toán	4.1		Không được lên lớp
					Vật lí	3.3		
					Ngữ văn	4.8		
					Lịch sử	4.9		
5	Tạ Đoàn Anh Khoa	01/02/2009	Nam	10A2	Toán	3.4	3.8	Không được lên lớp
					Vật lí	2.6	2.8	
					Lịch sử	4.4	8.0	
					Địa lí	4.9	2.8	
6	Phan Trần Hoàng Sơn	06/12/2008	Nam	10A3	Lịch sử	4.6	8.8	Không được lên lớp
					Địa lí	4.9	3.0	
7	Nguyễn Lê Hoàng Tân	10/02/2008	Nam	10A3	Toán	4.1		Không được lên lớp
					Vật lí	4.7		
					Ngữ văn	4.6		
					Lịch sử	4.0		
					Tin học	4.7		
8	Ngô Quốc Thắng	14/08/2009	Nam	10A3	Toán	4.9	4.5	Không được lên lớp
					Vật lí	4.1	4.0	
					Lịch sử	4.0	5.5	
9	Nguyễn Phan Tuấn Anh	16/05/2009	Nam	10A5	Toán	4.1		Không được lên lớp
					Vật lí	3.1		
					Hóa học	2.5		
					Sinh học	4.1		
					Ngữ văn	4.6		
					Lịch sử	4.1		
					Địa lí	2.6		
10	Phan Hoàng Anh	25/12/2009	Nam	10A5	Vật lí	4.7	5.8	Lên lớp
11	Trần Thành Đạt	14/07/2009	Nam	10A5	Toán	4.5		Không được lên lớp
					Vật lí	1.8		
					Hóa học	2.0		
					Sinh học	4.9		
					Ngữ văn	4.2		
					Lịch sử	4.1		
					Địa lí	3.3		

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn học	ĐTBm	Kiểm tra lại	Kết quả
12	Lâm Trọng Hiếu	04/02/2009	Nam	10A5	Vật lí	4.5	6.0	Không được lên lớp
					Địa lí	4.9	2.4	
13	Sơn Kim Minh Nhân	09/09/2009	Nam	10A5	Vật lí	4.9	6.8	Lên lớp
					Hóa học	4.0	5.4	
14	Nguyễn Hoàng Phương	17/09/2009	Nam	10A5	Toán	4.8		Không được lên lớp
					Vật lí	4.9		
					Hóa học	4.3		
					Địa lí	4.2		
15	Lê Phạm Tố Như	18/10/2009	Nữ	10A6	Toán	3.6		Không được lên lớp
					Vật lí	3.6		
					Hóa học	4.3		
					Sinh học	4.7		
					Lịch sử	4.0		
					Địa lí	3.1		
16	Nguyễn Quốc Thịnh	11/08/2009	Nam	10A6	Vật lí	4.8	0	Không được lên lớp
					Hóa học	4.6	0	
					Sinh học	4.5	0	
					Ngữ văn	4.4	0	
					Lịch sử	3.2	0	
					Địa lí	4.3	0	
17	Hồ Đắc Chí Trung	23/02/2009	Nam	10A6	Vật lí	3.9	3.0	Không được lên lớp
					Sinh học	4.5	0.8	
					Ngữ văn	4.8	5.0	
					Lịch sử	4.5	3.8	
18	Trần Nguyên Vũ	08/09/2008	Nam	10A6	Hóa học	4.6	3.8	Không được lên lớp
					Sinh học	4.7	6.0	
					Lịch sử	3.9	6.8	
19	Nguyên Trân Gia Bảo	06/03/2009	Nam	10A7	Sinh học	4.5	5.5	Lên lớp
20	Lê Quang Dương	25/09/2009	Nam	10A7	Vật lí	4.8	3.0	Không được lên lớp
					Sinh học	4.0	3.5	
					Lịch sử	4.7	3.6	
21	Đặng Phúc An Khang	29/11/2009	Nam	10A7	Toán	4.7	4.3	Không được lên lớp
					Vật lí	3.9	4.0	
					Sinh học	4.6	6.5	
					Địa lí	4.7	3.0	
22	Hà Minh Khôi	02/02/2009	Nam	10A7	Vật lí	4.7	6.3	Lên lớp
23	Lý Nguyễn Thành Long	13/07/2008	Nam	10A7	Sinh học	4.8	6.0	Không được lên lớp
					Lịch sử	4.8	5.5	
					Địa lí	4.8	3.5	
24	Nguyễn Vũ Hoàng Long	30/08/2008	Nam	10A7	Sinh học	4.7	2.5	Không được lên lớp
					Lịch sử	4.2	4.8	
25	Đặng Thanh Nhân	16/09/2009	Nam	10A7	Vật lí	3.6	5.0	Lên lớp
					Ngữ văn	4.4	7.5	
26	Lê Thành Quân	02/10/2009	Nam	10A7	Sinh học	4.2	7.0	Không được lên lớp
					Lịch sử	4.9	7.8	
					Địa lí	3.8	2.1	

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn học	ĐTBm	Kiểm tra lại	Kết quả
27	Dương Hoàng Trấn Quốc	24/04/2009	Nam	10A7	Toán	4.2	2.3	Không được lên lớp
					Vật lí	3.7	1.8	
					Sinh học	4.4	1.9	
					Ngữ văn	4.7	5.3	
					Lịch sử	2.5	4.6	
					Địa lí	4.0	2.9	
					GDKT&PL	4.0	3.3	
28	Trịnh Vũ Minh Thắng	28/05/2009	Nam	10A7	Sinh học	4.9	6.3	Lên lớp
					Ngữ văn	4.9	8.0	
29	Nguyễn Phi Hùng	20/10/2009	Nam	10A8	Toán	4.0	2.4	Không được lên lớp
					Vật lí	4.2	0.8	
					Sinh học	3.7	2.5	
					Lịch sử	4.8	5.3	
					Địa lí	4.5	3.3	
30	Bùi Đức Huy	17/09/2007	Nam	10A8	Lịch sử	4.8	8.3	Lên lớp
31	Nguyễn Quốc Huy	17/11/2009	Nam	10A8	Toán	3.8	0	Không được lên lớp
					Vật lí	4.8	0	
					Địa lí	4.0	0	
32	Hàn Trọng Nam	17/11/2009	Nam	10A8	Toán	4.4	5.0	Không được lên lớp
					Vật lí	4.7	2.1	
					Sinh học	4.9	3.8	
					Địa lí	4.4	3.0	
33	Vũ Tiến Thành	06/04/2009	Nam	10A8	Toán	4.8	2.0	Không được lên lớp
					Sinh học	4.5	4.5	
					Địa lí	4.6	2.3	
34	Nguyễn Gia Thịnh	09/04/2009	Nam	10A8	Sinh học	3.9	4.5	Không được lên lớp
					Địa lí	4.3	2.0	
					GDKT&PL	4.5	2.1	
35	Hà Gia Tuấn	21/10/2009	Nam	10A8	Toán	4.7	4.5	Không được lên lớp
					Sinh học	3.8	6.5	
					Địa lí	4.2	2.5	
36	Bùi Tuấn Anh	11/05/2009	Nam	10A9	Sinh học	4.9	5.0	Lên lớp
37	Trần Gia Bảo	28/10/2009	Nam	10A9	Toán	4.2		Không được lên lớp
					Vật lí	4.0		
					Sinh học	4.2		
38	Trần Ngọc Khánh Huy	28/03/2009	Nam	10A9	Ngữ văn	4.8	7.5	Lên lớp
39	Lê Ngọc Minh Khang	16/10/2008	Nam	10A9	Sinh học	4.7	0	Không được lên lớp
40	Nguyễn Minh Khôi	29/08/2008	Nam	10A9	Sinh học	4.9	5.5	Lên lớp
41	Nguyễn Quốc Phong	24/11/2009	Nam	10A9	Vật lí	4.2	2.5	Không được lên lớp
					Sinh học	4.5	4.3	
					Địa lí	4.8	2.4	
42	Nguyễn Hữu Trí	17/02/2009	Nam	10A9	Ngữ văn	4.6	6.3	Lên lớp
43	Lê Anh Tuấn	25/11/2008	Nam	10A9	Vật lí	3.3	1.0	Không được lên lớp

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn học	ĐTBm	Kiểm tra lại	Kết quả
44	Lê Minh Huy	03/08/2009	Nam	10A10	Lịch sử	4.8	8.3	Lên lớp
45	Nguyễn Ngọc Sang	21/12/2009	Nam	10A10	Sinh học	4.8	6.5	Lên lớp
46	Huỳnh Trung Toàn	28/09/2009	Nam	10A10	Toán	4.6	0	Không được lên lớp
					Sinh học	4.1	2.8	
					Lịch sử	4.2	0	
					Địa lí	4.4	0.8	
					GDKT&PL	4.7	0	
47	Phan Trần Long Vũ	03/09/2009	Nam	10A10	Vật lí	4.1	3.0	Không được lên lớp
					Sinh học	4.4	4.5	
48	Mai Ngọc Ánh	16/05/2009	Nữ	10A11	Vật lí	4.0		Không được lên lớp
					Địa lí	4.8		
					GDKT&PL	4.6		
49	Nguyễn Hồng Quyên	15/06/2009	Nữ	10A11	Toán	3.8	2.8	Không được lên lớp
					Vật lí	4.2	3.5	
					Sinh học	4.4	3.4	
					Lịch sử	4.8	6.5	
					Địa lí	3.7	1.3	
50	Nguyễn Mai Trang Anh	09/08/2009	Nữ	10A12	Sinh học	4.6	3.3	Không được lên lớp
					Địa lí	4.4	3.5	
51	Vũ Nguyễn Đức Hùng	06/09/2009	Nam	10A12	Sinh học	4.9	5.0	Lên lớp
					Ngữ văn	4.9	5.0	
52	Giang Gia Bảo	28/08/2008	Nam	10A13	Ngữ văn	4.9	6.3	Lên lớp
53	Đinh Hoài Khánh Đăng	23/09/2009	Nam	10A13	Toán	2.7		Không được lên lớp
					Vật lí	3.1		
					Sinh học	3.9		
					Ngữ văn	4.7		
					Địa lí	4.0		
					GDKT&PL	4.6		
54	Nguyễn Ngọc Hải	27/01/2009	Nữ	10A13	Toán	3.6		Không được lên lớp
					Vật lí	3.7		
					Sinh học	4.6		
					Địa lí	4.5		
55	Nguyễn Văn Huy	25/07/2009	Nam	10A13	Toán	4.8		Không được lên lớp
					Vật lí	4.0		
					Sinh học	4.3		
					Địa lí	3.3		
56	Trần Tuấn Khang	02/08/2009	Nam	10A13	Toán	4.0	4.3	Không được lên lớp
					Vật lí	3.9	2.3	
					Sinh học	4.7	4.0	
					Địa lí	4.4	3.0	
57	Đặng Ngọc Kỳ	12/05/2009	Nam	10A13	Toán	3.9		Không được lên lớp
					Vật lí	3.8		
					Sinh học	4.2		
					Ngữ văn	4.6		
					Lịch sử	4.9		
					Địa lí	4.4		

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn học	ĐTBm	Kiểm tra lại	Kết quả
58	Nguyễn Ngọc Quí	04/06/2009	Nam	10A13	Toán	4.4	0	Không được lên lớp
					Vật lí	3.9	0.8	
					Sinh học	3.8	3.8	
					Địa lí	3.5	2.8	
59	Trần Khắc Tài	08/03/2009	Nam	10A13	Sinh học	4.9	2.5	Không được lên lớp
					Địa lí	4.5	3.5	
60	Nguyễn Huy Trọng	07/06/2009	Nam	10A13	Toán	4.2		Không được lên lớp
					Vật lí	2.6		
					Sinh học	3.4		
					Ngữ văn	2.7		
					Lịch sử	3.3		
					Địa lí	3.0		